

## HOC360.NET - TÀI LIỆU HỌC TẬP MIỄN PHÍ

- A.  $(-3; +\infty)$       B.  $(1; 2)$       C.  $(-3; 1)$       D.  $(-\infty; 1)$

**Câu 4:** Hàm số  $y = mx^4 + (m+3)x^2 + 2m - 1$  chỉ đạt cực đại mà không có cực tiểu với  $m$  :

- A.  $m > 3$       B.  $m \leq -3$       C.  $\begin{cases} m > 3 \\ m \leq 0 \end{cases}$       D.  $-3 < m < 0$

**Câu 5:** Giá trị của  $m$  để hàm số  $y = \frac{mx+4}{x+m}$  nghịch biến trên  $(-\infty; 1)$  là:

- A.  $-2 < m < 2$       B.  $-2 < m \leq -1$       C.  $-2 \leq m \leq 2$       D.  $-2 \leq m \leq 1$

**Câu 6:** Cho hàm số  $y = \sqrt{-x^2 + 2x}$ . Giá trị lớn nhất của hàm số bằng

- A. 0      B. 1      C. 2      D.  $\sqrt{3}$

**Câu 7:** Tiệm cận đứng của đồ thị hàm số  $y = \frac{x-1}{x+1}$  là:

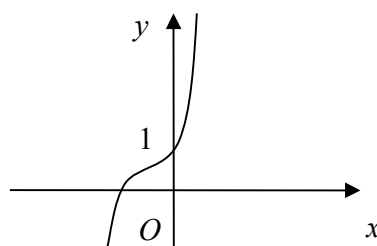
- A.  $y = 1$       B.  $y = -1$       C.  $x = 1$       D.  $x = -1$

**Câu 8:** Gọi  $M$  và  $m$  lần lượt là giá trị lớn nhất và giá trị nhỏ nhất của hàm số:  
 $y = 2\sin^2 x - \cos x + 1$ . Thế thì :  $M.m =$

- A. 0      B.  $25/8$       C.  $25/4$       D. 2

**Câu 9:** Đồ thị hàm số nào sau đây có hình dạng như hình vẽ bên

- A.  $y = x^3 + 3x + 1$   
B.  $y = x^3 - 3x + 1$   
C.  $y = -x^3 - 3x + 1$   
D.  $y = -x^3 + 3x + 1$



**Câu 10:** Hàm số  $y = mx + \sin x + \frac{1}{4}\sin 2x + \frac{1}{9}\sin 3x$  đồng biến trên  $\mathbb{R}$  khi:

- A.  $m \leq \frac{5}{6}$       b.  $m \leq \frac{7}{12}$       c.  $m \geq \frac{5}{6}$       d.  $m \geq \frac{12}{7}$

**KIỂM TRA 15 PHÚT-BÀI SỐ 1**

Họ và tên:.....Lớp.....

Hãy chọn câu trả lời đúng:

**Câu 1:** Điểm cực tiểu của hàm số  $y = -x^3 + 3x + 4$  là:

- A.  $x = 1$                       B.  $x = -1$                       C.  $x = 3$                       D.  $x = -3$

**Câu 2:** Hàm số  $y = x^3 - mx + 1$  có 2 cực trị khi :

- A.  $m > 0$                       B.  $m < 0$                       C.  $m = 0$                       D.  $m \neq 0$

**Câu 3:** Cho hàm số  $y = 3\sin x - 4\sin^3 x$ . Giá trị lớn nhất của hàm số trên khoảng  $\left(-\frac{\pi}{2}; \frac{\pi}{2}\right)$  bằng

- A. 1                                  B. -1                                  C. 7                                  D. 3

**Câu 4:** Số đường tiệm cận của đồ thị hàm số  $y = \frac{3x+1}{x^2-4}$  là :

- A. 3                                  B. 2                                  C. 1                                  D. 4

**Câu 5:** Hàm số  $y = x^3 + 3x^2 - 4$  nghịch biến khi  $x$  thuộc khoảng nào sau đây:

- A.  $(-2; 0)$                       B.  $(-3; 0)$                       C.  $(-\infty; -2)$                       D.  $(0; +\infty)$

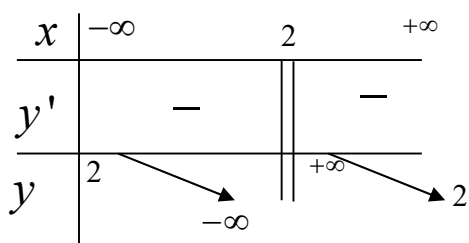
**Câu 6:** Hàm số  $y = \frac{1}{3}x^3 + (m+1)x^2 - (m+1)x + 1$  đồng biến trên tập xác định của nó khi :

- A.  $1 < m < 2$                       B.  $m < 1$                       C.  $m > 2$                       D.  $-2 < m < -1$

**Câu 7:** Cho hàm số  $y = \sqrt{-x^2 + 2x}$ . Giá trị nhỏ nhất của hàm số bằng

- A. 0                                  B. 1                                  C. 2                                  D.  $\sqrt{3}$

**Câu 8:** Hàm số nào sau đây có bảng biến thiên như hình bên :



A.  $y = \frac{2x-1}{x-2}$

B.  $y = \frac{x-3}{x-2}$

C.  $y = \frac{x+3}{x-2}$

D.  $y = \frac{x+3}{x-2}$

**Câu 9:** Tìm kết quả đúng về giá trị cực đại và giá trị cực tiểu của hàm số  $y = -2x + 1 - \frac{2}{x+2}$ :

A.  $y_{CD} = 1$  và  $y_{CT} = 9$ ;

B.  $y_{CD} = 1$  và  $y_{CT} = -9$ ;

C.  $y_{CD} = -1$  và  $y_{CT} = 9$ ;

D.  $y_{CD} = 9$  và  $y_{CT} = 1$ .

**Câu 10:** Hàm số  $y = \frac{-1}{3}x^3 + (m-1)x^2 + (m+3)x - 4$  đồng biến trên khoảng  $(0;2)$  khi:

A.  $m \geq \frac{12}{7}$

b.  $m \leq 1$

c.  $m \leq \frac{7}{12}$

d.  $m \geq 1$